

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu.

1.1. Tên dự án: Hệ thống thu gom nước thải và nước mưa; Hệ thống xử lý và hoàn trả mặt đường bê tông cho 02 làng nghề chế biến nước mắm Quang Minh và Xuân Tiến, phường Hải Thanh, thị xã Nghi Sơn.

1.2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân phường Tĩnh Gia.

1.4. Địa điểm xây dựng: phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa.

1.5. Nhóm; Loại, cấp công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp IV.

1.6. Nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật: Công ty TNHH tư vấn xây dựng Vĩnh Quang.

1.7. Nhà thầu thẩm tra Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật: Công ty TNHH thương mại đầu tư và xây dựng Trần Gia.

1.8. Thời gian hoàn thành công trình: không vượt quá 150 ngày

1.9. Quy mô công trình:

- Đầu tư xây dựng hệ thống thu gom nước mưa tổng chiều dài 2.011,14m, nước thải chiều dài 1.242m.

+ Tuyến số 1: Điểm đầu tuyến tại ngã 3 cạnh nhà thờ Đức Bà (TDP Quang Minh), điểm cuối tuyến đấu nối với cống số 5 (TDP Xuân Tiến) qua đê biển;

+Tuyến số 2: Điểm đầu tuyến tại nút giao với đường UBND phường Hải Thanh (cũ) đi cầu Đò Bè (cạnh UBND phường). Điểm cuối tuyến giao với Tuyến số 1 tại đường đê biển (TDP Xuân Tiến);

+ Tuyến số 3: Điểm đầu tuyến tại nhà ông Hùng Nhung (phía sau UBND phường). Điểm cuối tuyến giao tuyến số 1 tại đường đê biển (TDP Xuân Tiến);

+ Tuyến số 4: Điểm đầu tuyến tại nút giao với đường UBND phường Hải Thanh (cũ) đi cầu Đò Bè (cạnh nhà anh Trung Nhàn). Điểm cuối tuyến giao tuyến số 1 tại đường đê biển (TDP Xuân Tiến);

+ Tuyến số 5: Điểm đầu tuyến tại ngã 3 gần Nhà văn hoá thôn Quang Minh. Điểm cuối tuyến giao tuyến số 1 tại đường đê biển (TDP Quang Minh).

- Hệ thống xử lý: Bể lắng lọc, xử lý nước thải theo tiêu chuẩn trước khi thoát ra hệ thống kênh chính hiện có;

- Hoàn trả mặt đường bê tông.

2. Các giải pháp thiết kế:

9.2.1. Hệ thống thoát nước mưa

Gồm 05 tuyến kênh với tổng chiều dài 2.011,14m; trong đó: Tuyến 1 chiều dài 730,14m; tuyến 2 chiều dài 262m; tuyến 3 chiều dài 273m; tuyến 4 chiều dài 319m; tuyến 5 chiều dài 427m.

- Kênh tuyến 1 mặt cắt (BxHtb) = (0,6x0,87)m đổ tại chỗ, khoảng cách 10m bố trí 01 khe lún quét nhựa bi tum 02 lớp giấy dầu 3 lớp nhựa. Tuyến 2, 3, 4, 5 mặt cắt (BxH) = (0,5x0,6)m kênh hình thức cấu kiện đúc sẵn lắp ghép. Kết cấu chung: kênh

BTCT đá 1x2 M250; thành kênh, đáy kênh dày 15cm; đá dăm đệm móng đá 4x6 dày 10cm; tấm đan BTCT M250 dày 18cm. Dọc theo chiều dài kênh bố trí các hố thu kết cấu đá 1x2 BTCT M250 đặt trên lớp đá dăm đệm 4x6 dày 10cm; nắp hố thu bằng tấm đan BTCT M250, đá 1x2 chịu lực dày 18cm; các tuyến 2, 3, 4, 5 tấm nắp hố thu bố trí lưới chắn rác bằng composite.

9.2.2. Hệ thống thoát nước thải

* Gồm 04 tuyến kênh với tổng chiều dài 1.242m; vị trí thuộc các tuyến 2, 3, 4, 5, song song cùng hệ thống thoát nước mưa. Trong đó: tuyến 2 chiều dài 259m; tuyến 3 chiều dài 262m; tuyến 4 chiều dài 312m; tuyến 5 chiều dài 409m.

- Kết cấu: Kênh mặt cắt (BxH) = (0,3x0,4)m, kết cấu BTCT đá 1x2 M250; thành kênh, đáy kênh dày 15cm; đá dăm đệm móng dày 10cm; tấm đan BTCT M250 dày 18cm. Dọc tuyến bố trí các hố ga có kết cấu BTCT đá 1x2 M250, đặt trên lớp móng đá 4x6, dày 10cm; nắp hố ga bằng tấm đan BTCT M250, đá 1x2 chịu lực dày 18cm. Bố trí các ống HPDF D110 PN10 đầu từ nhà dân vào kênh thoát nước thải.

* Bể lắng xử lý nước thải: Bể lắng được bố trí ngầm ở cuối các tuyến kênh. Bể có cấu tạo gồm 3 ngăn, kích thước mỗi ngăn (BxLxH)=(1,0x1,5x2,0)m. Kết cấu bể BTCT 1x2M250 đá, được đặt trên lớp móng đá 4x6, nắp bể bằng tấm đan BTCT M250 đá 1x2 chịu lực dày 18cm.

9.2.3. Hoàn trả:

- Bó vỉa tuyến 1, bó vỉa BTXM M200 kích thước (26x23x100)cm, móng BTXM M150 dày 10cm; phần cửa thu bố trí song chắn rác bằng thép. Hoàn trả phần vỉa hè hiện trạng bằng BTXM M250 dày 15cm, rộng 30cm

- Hoàn trả mặt đường bê tông hiện trạng cho tuyến 2, 3, 4, 5 kết cấu như sau: Trong phần phạm vi kênh thoát nước mưa, nước thải kết cấu mặt đường BTXM đá 1x2 M250 dày 15cm trên lớp nilon tái sinh; ngoài phạm vi kênh kết cấu mặt đường BTXM đá 1x2 M250, tuyến 2 dày trung bình 3cm, tuyến 3 dày 18cm, tuyến 4 dày 17cm; tuyến 5 dày 23cm; lót móng bằng lớp nilon tái sinh trên nền đất đầm chặt K90. Dọc theo chiều dài tuyến cứ 5m bố trí 01 khe co và 50m bố trí 01 khe giãn.

- Hoàn trả mương thoát nước tại cọc 17, tuyến số 5: Cải dịch đoạn mương B300, kết cấu mương bằng BTCT M250 đá 1x2, được đặt trên lớp móng đá 4x6, dày 10cm; tấm nắp mương bằng BTCT M250 đá 1x2 dày 18cm.

(Chi tiết có bản vẽ thiết kế đã đóng dấu thẩm định)

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Thời gian từ khi khởi công đến khi hoàn thành hợp đồng: Không quá 150 ngày. Đặc thù công trình có hệ thống thoát nước mưa và hệ thống thoát nước thải song song và có cao độ khác nhau. Do đó, nhà thầu phải thi công hệ thống thoát nước mưa có cao độ thấp hơn để đảm bảo an toàn kết cấu cho hệ thống thoát nước thải song song. Tiến độ thực hiện, hồ sơ hoàn thành cho từng công việc sẽ được các bên cụ thể hóa, thống nhất trong quá trình hoàn thiện hợp đồng.

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình:

- Áp dụng tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành có liên quan.

2. Yêu cầu chung về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

- Nhà thầu phải thi công và hoàn thiện công trình và sửa chữa bất kỳ sai sót nào trong công trình theo đúng thiết kế và tuân thủ các quy trình, quy phạm xây dựng hiện hành của Việt Nam cũng như phù hợp với các điều kiện riêng của công trình và theo sự chỉ dẫn của kỹ sư tư vấn giám sát. Nhà thầu phải tuân thủ và làm đúng các chỉ dẫn của kỹ sư tư vấn giám sát về mọi vấn đề có nêu hay không nêu trong hợp đồng.

- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chất ổn định, an toàn của tất cả các hoạt động ở công trường trong suốt thời gian thi công, hoàn thiện công trình, nghiệm thu bàn giao và trong giai đoạn bảo hành, nhà thầu phải:

+ Quan tâm đầy đủ đến sức khỏe an toàn của người lao động trên công trường. Đảm bảo trật tự, an ninh, an toàn cho công trình không để xảy ra tình trạng nguy hiểm hoặc mất an toàn cho người lao động, cán bộ tham gia dự án.

+ Bằng mọi biện pháp hợp lý, nhà thầu phải có kế hoạch bảo vệ môi trường ở trong và ngoài công trường nhằm tránh gây thiệt hại, giảm thiểu các tác động về tài sản và người ở công trường và khu vực lân cận.

- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc bảo vệ công trình, nguyên vật liệu và máy móc thiết bị đưa vào sử dụng cho việc thi công công trình kể từ ngày khởi công công trình đến ngày cấp giấy chứng nhận nghiệm thu bàn giao công trình.

- Nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng có xảy ra bất kỳ tổn thất hay hư hỏng nào đối với công trình, người lao động, nguyên vật liệu, máy móc thiết bị thì nhà thầu phải tự sửa chữa, bồi thường bằng chính chi phí của mình.

- Cung cấp toàn bộ nguyên vật liệu đưa vào thi công công trình phải đúng yêu cầu kỹ thuật theo hồ sơ thiết kế.

- Tổ chức thực hiện thi công công trình đạt yêu cầu kỹ thuật và theo đúng thời hạn hoàn thành công trình đã nêu trong hồ sơ dự thầu được chấp thuận.

- Cung cấp những cán bộ lãnh đạo, cán bộ kỹ thuật, trợ lý kỹ thuật lành nghề có kinh nghiệm và đủ năng lực đảm bảo thực hiện đúng đắn và đúng thời hạn nghĩa vụ của nhà thầu theo hợp đồng.

- Giám sát theo dõi những khối lượng do mình thực hiện ở công trường trong thời gian thi công và ngay cả trong thời gian bảo hành công trình.

- Nếu Chủ đầu tư/Tư vấn giám sát nhận thấy không thể chấp nhận những đại diện của nhà thầu mà theo ý kiến của Chủ đầu tư/Tư vấn giám sát người đó có hành vi sai phạm hoặc không có năng lực hay không thực hiện đúng đắn nhiệm vụ thì nhà thầu không được phép cho người đó làm việc ở công trường nữa và nên thay thế càng sớm càng tốt.

- Nhà thầu phải báo cáo các chi tiết về bất kỳ tai nạn, hư hỏng, sự cố nào trong hoặc ngoài công trường. Trong trường hợp có tai nạn nghiêm trọng, hư hỏng, sự cố hay chết người, nhà thầu phải báo cáo ngay lập tức cho Chủ đầu tư/Tư vấn giám sát bằng các phương tiện nhanh nhất sẵn có.

- Sau khi thi công hoàn thiện công trình và trước khi nghiệm thu công trình, nhà thầu phải thu dọn, san trả hiện trường, vệ sinh công nghiệp và làm cho khu vực công trường được sạch sẽ.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm lập đầy đủ hồ sơ hoàn công công trình theo đúng yêu cầu của Chủ đầu tư/Tư vấn giám sát và các tiêu chuẩn nghiệm thu công trình.

- Ngoài ra nhà thầu phải tuân thủ đúng quy định hiện hành của nhà nước về việc tổ chức thi công, đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật thi công và giám sát chất lượng thi công.

3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, vật liệu và thiết bị:

- Tất cả các loại vật tư, vật liệu và thiết bị đưa vào thi công và lắp đặt cho công trình phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, có đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp lệ. Yêu cầu phải có chứng nhận nguồn gốc, xuất xứ của các loại vật tư, vật liệu và thiết bị. Chủng loại vật tư, vật liệu và thiết bị phải tuân thủ theo đúng hồ sơ thiết kế quy định, chỉ dẫn kỹ thuật dự án, thông số chào thầu và theo các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành, được nghiệm thu và thử nghiệm theo quy phạm quy định.

- Khi có yêu cầu, nhà thầu phải xuất trình hồ sơ lý lịch về vật tư, thiết bị mà nhà thầu sử dụng vào công trình.

- Một số mặt hàng cần có mẫu thử, nhà thầu phải tiến hành thử nghiệm tại nơi kiểm tra theo yêu cầu và có sự giám sát của phía tư vấn giám sát, Chủ đầu tư.

- Những mặt hàng nào không đảm bảo theo yêu cầu về chất lượng, mẫu mã,... đều phải lập biên bản và đưa ra khỏi công trình trong thời gian không quá 24 giờ.

4. Các yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt:

- Nhà thầu phải tuân thủ các trình tự thi công theo thiết kế, và các yêu cầu trình tự thi công của Chủ đầu tư. Tất cả các hạng mục của gói thầu xây lắp phải được thi công theo đúng hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt và theo quy trình thi công, yêu cầu kỹ thuật của dự án và nghiệm thu hiện hành của Nhà nước. Trước khi khởi công công trình nhà thầu phải lập biện pháp thi công tổng thể và chi tiết để trình Chủ đầu tư/Tư vấn giám sát kiểm tra, phê duyệt cũng như theo dõi, giám sát trong quá trình thi công.

- Đối với từng hạng mục công việc chính nhà thầu phải:

+ Trích dẫn tiêu chuẩn, quy trình và quy phạm thi công.

+ Mô tả phương án thi công chính.

+ Quy trình và thủ tục nghiệm thu.

+ Biện pháp đảm bảo chất lượng thi công.

5. Các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ:

Ngay sau khi nhận bàn giao mặt bằng thi công, nhà thầu phải thực hiện:

- Có nội quy quy định về việc phòng cháy, chữa cháy đặt tại công trình.

- Trang bị đầy đủ các phương tiện, thiết bị phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ theo quy định, luôn trong trạng thái sẵn sàng hoạt động và phải thường xuyên kiểm tra, bổ sung kịp thời.

- Có bố trí lực lượng phòng cháy chữa cháy đã qua tập huấn theo quy định, đảm bảo luôn luôn có mặt kịp thời khi xảy ra sự cố.

- Nhà thầu khi sử dụng nguồn điện trên công trường phải thiết kế hệ thống điện thi công và tuân thủ các quy định về an toàn sử dụng điện, phòng chống cháy nổ. Hệ thống điện đèn bảo vệ, đèn báo phải tách riêng với mạng điện thi công.

- Trong quá trình thi công xây dựng, nhà thầu phải tuân thủ các biện pháp đảm

bảo an toàn phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ theo các quy định pháp luật về phòng cháy chữa cháy hiện hành và các nội dung sau:

+ Thực hiện các giải pháp phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ phù hợp với các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và phù hợp với đặc điểm công trình thuộc dự án.

+ Phải xây dựng phương án phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ đảm bảo khả năng thoát nạn an toàn và cứu người, bảo vệ tài sản khi cháy xảy ra trong công trình đang thi công xây dựng và trên toàn bộ công trường.

Nhà thầu thực hiện các nội dung khác theo quy định của pháp luật về phòng, chống cháy, nổ.

6. Yêu cầu về bảo vệ môi trường:

Nhà thầu phải thực hiện tất cả các biện pháp quản lý, phòng ngừa hợp lý nhằm bảo vệ và tránh những tác hại đến môi trường trong phạm vi công trường và môi trường xung quanh, gồm:

- Chuẩn bị nhân lực, các phương tiện vệ sinh công cộng nhằm ngăn ngừa sự ô nhiễm về sinh thái hoặc ô nhiễm tại hiện trường.

- Phế thải xây dựng phải được tập kết, thu dọn gọn gàng và vận chuyển kịp thời trong thời gian ngắn nhất chống cản trở giao thông và ảnh hưởng đến môi trường cảnh quan khu vực. Nhà thầu phải tuân thủ các biện pháp bảo vệ môi trường, vận chuyển vật liệu và phế thải theo đúng quy định hiện hành. Trong quá trình vận chuyển vật liệu xây dựng, phế thải phải có biện pháp che chắn bảo đảm an toàn, vệ sinh môi trường.

- Có giải pháp để giảm thiểu tiếng ồn khi thi công, tuân thủ quy định về mức ồn tối đa cho phép trong công trình xây dựng theo tiêu chuẩn hiện hành.

- Thực hiện kế hoạch quản lý và bảo vệ môi trường và các quy định về bảo vệ môi trường trong quá trình thi công gói thầu.

- Xây dựng và thực hiện nội quy, quy định về bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng công trình.

- Bố trí nhân sự phụ trách về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường để thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường phù hợp với quy định.

- Tổ chức lập, trình Tư vấn giám sát, Chủ đầu tư chấp thuận các giải pháp kỹ thuật, biện pháp bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng công trình.

- Tổ chức tập huấn, phổ biến hướng dẫn các nội quy, quy trình, biện pháp bảo vệ môi trường cho cán bộ, công nhân, người lao động và các đối tượng có liên quan trên công trường.

- Phải có trách nhiệm kiểm tra giám sát việc thực hiện bảo vệ môi trường xây dựng, đồng thời chịu sự kiểm tra giám sát của cơ quan quản lý nhà nước về môi trường. Trường hợp nhà thầu không tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường thì Chủ đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước về môi trường có quyền đình chỉ thi công xây dựng và yêu cầu nhà thầu thực hiện đúng biện pháp bảo vệ môi trường.

- Phải thực hiện các biện pháp bảo đảm về môi trường cho người lao động trên công trường và bảo vệ môi trường xung quanh, bao gồm có biện pháp chống bụi, chống ồn, xử lý phế thải và thu dọn hiện trường.

- Dừng thi công xây dựng công trình khi phát hiện nguy cơ xảy ra ô nhiễm, sự cố

môi trường nghiêm trọng và có biện pháp khắc phục để đảm bảo tuân thủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trước khi tiếp tục thi công.

- Chuẩn bị các phương tiện vệ sinh công cộng nhằm ngăn ngừa sự ô nhiễm về sinh thái hoặc ô nhiễm tại hiện trường. Trên công trường phải bố trí hệ thống thoát nước thi công, thiết kế biện pháp đấu nối hợp lý đảm bảo tiêu nước triệt để, không gây ngập úng trong suốt quá trình thi công.

- Nếu nhà thầu để xảy ra các hành vi làm tổn hại đến môi trường trong quá trình thi công xây dựng công trình thì phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại do lỗi của nhà thầu gây ra. Thực hiện các nội dung khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

7. Yêu cầu về an toàn lao động và an toàn giao thông:

- Nhà thầu phải đề xuất trong Hồ sơ dự thầu của mình các biện pháp an toàn lao động, an toàn giao thông trong suốt quá trình thi công và có giải pháp, biện pháp khắc phục khi có sự cố xảy ra. Trong đó cần nêu rõ biện pháp an toàn lao động, an toàn giao thông trong từng loại công việc. Biện pháp đảm bảo an toàn cho các khu vực có hệ thống điện, nước, thông tin liên lạc và các xe máy, thiết bị của Nhà thầu đi qua.

- Nhà thầu phải có các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông cho xe lưu thông qua công trường; các xe ra vào, thi công trên công trường...

- Nhà thầu phải lập các biện pháp an toàn cho người lao động, thiết bị, phương tiện thi công và công trình trước khi thi công xây dựng. Trường hợp các biện pháp an toàn liên quan đến nhiều bên thì phải được các bên thỏa thuận.

- Trước khi khởi công xây dựng công trình, nhà thầu tổ chức lập, trình Tư vấn giám sát, Chủ đầu tư chấp thuận kế hoạch tổng hợp về an toàn lao động. Kế hoạch này được xem xét định kỳ hoặc đột xuất để điều chỉnh phù hợp với thực tế thi công trên công trường. Nội dung cơ bản của kế hoạch tổng hợp về an toàn lao động được lập theo quy định hiện hành.

- Nhà thầu phải tổ chức bộ phận quản lý an toàn lao động theo quy định pháp luật về an toàn và tổ chức thực hiện kế hoạch tổng hợp về an toàn lao động đối với phần việc do mình thực hiện.

- Các biện pháp an toàn và nội quy về an toàn phải được nhà thầu thể hiện công khai trên công trường xây dựng để mọi người biết và chấp hành; những vị trí nguy hiểm trên công trường phải được bố trí người hướng dẫn, cảnh báo đề phòng tai nạn.

- Nhà thầu phải thường xuyên kiểm tra giám sát công tác an toàn lao động trên công trường. Khi xảy ra sự cố mất an toàn phải tạm dừng hoặc đình chỉ thi công đến khi khắc phục xong mới được tiếp tục thi công. Người để xảy ra vi phạm về an toàn lao động thuộc phạm vi quản lý của mình phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

- Nhà thầu có trách nhiệm tổ chức hướng dẫn, phổ biến, tập huấn các quy định về an toàn lao động. Đối với một số công việc yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thì người lao động phải có giấy chứng nhận huấn luyện an toàn lao động theo quy định của pháp luật về an toàn lao động. Nghiêm cấm sử dụng người lao động chưa được huấn luyện và chưa được hướng dẫn về an toàn lao động.

- Nhà thầu có trách nhiệm cung cấp đầy đủ các trang thiết bị bảo vệ cá nhân, an

toàn lao động cho người lao động theo quy định khi sử dụng lao động trên công trường. Trên công trường phải trang bị đầy đủ các trang thiết bị y tế phục vụ công tác sơ cứu ban đầu.

- Nhà thầu chính có trách nhiệm kiểm tra công tác quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình đối với các phần việc do nhà thầu phụ thực hiện. Nhà thầu phụ có trách nhiệm thực hiện các quy định về quản lý an toàn lao động theo quy định đối với phần việc do mình thực hiện.

- Nhà thầu phải thực hiện dừng thi công xây dựng khi phát hiện nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, sự cố gây mất an toàn lao động và có biện pháp khắc phục để đảm bảo an toàn trước khi tiếp tục thi công.

- Khi phát hiện vi phạm các quy định về quản lý an toàn lao động thì bộ phận quản lý an toàn lao động của nhà thầu phải có biện pháp chấn chỉnh kịp thời, xử lý theo quy định nội bộ của nhà thầu; đình chỉ tham gia lao động đối với người lao động không tuân thủ biện pháp kỹ thuật an toàn hoặc vi phạm các quy định về sử dụng dụng cụ, phương tiện bảo vệ cá nhân trong thi công xây dựng.

- Nhà thầu phải hướng dẫn người lao động nhận diện các yếu tố nguy hiểm có nguy cơ xảy ra tai nạn và các biện pháp ngăn ngừa tai nạn trên công trường; yêu cầu người lao động sử dụng đúng và đủ dụng cụ, phương tiện bảo vệ cá nhân trong quá trình làm việc; kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các yêu cầu về an toàn lao động đối với người lao động; quản lý số lượng người lao động làm việc trên công trường.

- Nhà thầu có trách nhiệm chủ động tham gia ứng cứu, khắc phục hậu quả tai nạn lao động, sự cố gây mất an toàn lao động xảy ra trong quá trình thi công xây dựng công trình.

- Nhà thầu tổ chức lập biện pháp thi công riêng, chi tiết đối với những công việc đặc thù, có nguy cơ mất an toàn lao động cao được quy định trong quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong xây dựng công trình.

- Nhà thầu phải có các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông cho các phương tiện giao thông

- Định kỳ hoặc đột xuất, nhà thầu phải báo cáo Chủ đầu tư về kết quả thực hiện công tác quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình theo quy định.

- Nhà thầu thực hiện các nội dung khác theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

8. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công:

- Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị của Nhà thầu phải phù hợp với biện pháp tổ chức thi công, kỹ thuật thi công tiến độ thi công nêu tại HSDT của Nhà thầu, phù hợp với tiến độ thi công chi tiết mà Nhà thầu lập khi khởi công công trình được chủ đầu tư phê duyệt và phù hợp với tiến độ thi công được cập nhật từng giai đoạn trong suốt quá trình thi công xây dựng công trình.

- Nhà thầu phải có giải pháp huy động nhân lực, máy móc, thiết bị thi công để thực hiện gói thầu theo đúng các yêu cầu đề ra trong hồ sơ mời thầu.

- Nhà thầu phải chuẩn bị sẵn sàng để huy động các nhân sự chủ chốt yêu cầu tại Bảng số 02 Chương III - EHSMT trong quá trình thực hiện hợp đồng.

9. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể các hạng mục:

Nhà thầu phải có giải pháp thi công tổng thể cho các hạng mục, bố trí chung mặt bằng thi công trên công trường, giải pháp thi công chi tiết cho các hạng mục công trình chính như: bảo quản vật tư thiết bị điện, Thi công hệ thống chiếu sáng; Thi công hệ thống trang trí led; Thi công hoàn trả mặt bằng; Tổ chức giao thông đảm bảo an toàn giao thông trong quá trình thi công, an toàn điện trong quá trình thi công.

10. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của Nhà thầu:

- Nhà thầu phải có hệ thống quản lý thi công xây dựng, kiểm tra, giám sát chất lượng phù hợp với quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Thông tư số 10/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 và Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ; Các quy định của ngành điện, thông tin, viễn thông và quy định khác có liên quan.

- Nhà thầu phải bố trí cán bộ giám sát chất lượng trên công trường phụ trách công tác nghiệm thu nội bộ các hạng mục công trình và thực hiện công tác nghiệm thu theo đúng các quy định hiện hành.

11. Một số chỉ dẫn về lập giá dự thầu:

- Bảng tiên lượng (khối lượng mời thầu) được hiểu là toàn bộ khối lượng trong Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công (TKBVTC) của gói thầu đã được Cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt. Do vậy, trong quá trình lập giá dự thầu, nhà thầu cần nghiên cứu kỹ hồ sơ TKBVTC, chỉ dẫn kỹ thuật được duyệt và bằng năng lực kinh nghiệm của mình để xác định khối lượng, tính toán đầy đủ các chi phí, các thành phần công việc có liên quan để phân bổ vào đơn giá dự thầu, đảm bảo đúng, đầy đủ, phù hợp với các hạng mục công việc, khối lượng trong Bảng tiên lượng mời thầu.

- Tất cả các hạng mục công việc trong bảng khối lượng mời thầu đều tính theo đơn vị khối lượng hoàn thành. Nhà thầu cần xem xét, tính toán xác định giá dự thầu bao gồm đầy đủ các nội dung theo đúng yêu cầu của hồ sơ TKBVTC, chỉ dẫn kỹ thuật được duyệt.

- Giá dự thầu của nhà thầu được xác định đã bao **gồm 8%** thuế giá trị gia tăng; căn cứ thời gian thi công, nghiệm thu thanh toán khối lượng thực tế để áp dụng thuế giá trị gia tăng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

12. Các yêu cầu khác:

Trong quá trình thi công nhà thầu phải phối hợp cụ thể, thường xuyên với các bên liên quan có biện pháp tránh ảnh hưởng và đảm bảo sự hoạt động làm việc và an toàn của công trình và của các công trình lân cận

Tất cả các vật tư thu hồi từ công trình (nếu có), Nhà thầu phải có trách nhiệm thu hồi và bảo quản cho đến khi Chủ đầu tư tổ chức thanh lý vật tư thu hồi (hoặc hoàn trả Chủ sở hữu) theo quy định.

IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây:

STT	Ký hiệu	Tên bản vẽ	Phiên bản/ngày phát hành
1		Thiết kế bản vẽ thi công	
2			
...			